ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC HOÀ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05/KH-UBND	*Lộc Hoà, ngày 11 tháng 01 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Lộc Hoà năm 2019

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch số 4463/KH-UBND ngày 12/12/2018 của UBND huyện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện Phú Lộc năm 2019. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn xã.

b) Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Hoạt động hệ thống hóa phải được tiến hành định kỳ, kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành đến hết ngày 31/12/2019.

2. Nội dung thực hiện

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên:

- Rà soát theo văn bản là căn cứ pháp lý quy định tại Khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên sau thời điểm ban hành; Văn bản được rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được các cơ quan, đơn vị thực hiện ngay khi có căn cứ theo

Khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tập hợp, sắp xếp các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, xác định còn hiệu lực theo các tiêu chí quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để hệ thống hóa và phải được đảm bảo về nội dung, trình tự, thủ tục hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Mục 5, Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và Khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố chậm nhất là **30/01/2020.**

3. Thời gian thực hiện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

Công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp lập, tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp chậm nhất là ngày **30/01/2020.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Tư pháp

a) Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã; đôn đốc, hướng dẫn các ban ngành liên quan rà soát và công bố danh mục rà soát; tổng hợp kết quả rà soát chung của cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

b) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.

c) Chuẩn bị báo cáo hàng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

d) Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Kế hoạch này; chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị mình.

e) Tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL về UBND xã *(qua Tư pháp)* trước ngày **07/11/2019** theo quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm của các ban ngành đoàn thể cấp xã

a) Các ban ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã và các ban ngành quan trong quá trình thực hiện rà soát văn bản.

c) Trình Hồ sơ rà soát văn bản quy phạm pháp luật để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

Gửi Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Văn phòng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- TT HĐND xã;
- MT, các đoàn thể;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Người ký: Ủy ban nhân dân xã Lộc Hòa
Email: lochoa.phuloc@thuathienhue.gov.vn
Cơ quan: Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế
Thời gian ký: 11.01.2019 16:38:37 +07:00

Nguyễn Hữu Thuận